

HỒI & TRẢ LỜI

QUẢN LÝ RỦI RO THỊ TRƯỜNG VÀ TÍN DỤNG Kinh nghiệm từ Nhật Bản

Trong nền kinh tế thị trường, rủi ro là điều khó tránh khỏi, vì vậy quản lý rủi ro như thế nào và xử lý ra sao khi sự cố xảy ra là vấn đề không chỉ các doanh nghiệp, mà các cơ quan chức năng cũng đặc biệt quan tâm. Đây cũng là nội dung của hội thảo: "Quản lý rủi ro thị trường và tín dụng" do cơ quan hợp tác quốc tế Nhật Bản (JICA) phối hợp với Ngân hàng Nhà nước Việt Nam tổ chức.

Kinh nghiệm từ Nhật Bản
Tại hội thảo, chia sẻ những kinh nghiệm trong lĩnh vực thanh tra tài chính tại Nhật Bản, ông Yutaka Nunome, thanh tra tài chính của Cơ quan dịch vụ tài chính Nhật Bản (FSA) cho biết, hiện nay, FSA có 1300 nhân viên hoạt động ở 3 bộ phận là: Cục điều phối; Cục thanh tra và Cục giám sát, trong đó, số nhân viên của Cục thanh tra lên tới 900 người. Điều này cho thấy, việc thanh tra và phát hiện sớm những vấn đề rủi ro trong hoạt động của hệ thống ngân hàng tại Nhật Bản rất được chú trọng, nhằm góp phần đảm bảo tính lành mạnh của hệ thống tài chính. Trong bối cảnh của cuộc khủng hoảng tài chính toàn cầu thì mục tiêu cao nhất của hoạt động thanh tra ngân hàng là bảo vệ người tiêu dùng; theo đó, các ngân hàng Nhật Bản phải tìm mọi biện pháp để giảm thiểu tỷ lệ nợ xấu và đảm bảo tỷ lệ an toàn vốn. Theo ông Yutaka, việc thực hiện các chính sách và kế hoạch thanh tra tài chính năm 2009 đối với Nhật Bản nói riêng và các quốc gia khác sẽ không

hề đơn giản, bởi nguy cơ nhiều doanh nghiệp phá sản vẫn đang tiềm ẩn. Do đó, việc thiết lập một hệ thống quản lý, kiểm soát rủi ro tín dụng, tương ứng với đặc tính của từng khoản vay và các sản phẩm tài chính là điều hết sức cần thiết. Ông cũng nhấn mạnh, trong điều kiện hiện nay, khi nền kinh tế Việt Nam đã hội nhập sâu rộng thì hệ thống ngân hàng cũng cần khẩn trương thúc đẩy các biện pháp giám sát tài chính theo tiêu chuẩn BAZEL 2 (những nguyên tắc quản lý rủi ro và an toàn vốn trong hoạt động ngân hàng theo qui định quốc tế). Để những qui định tài chính, giám sát được thực hiện tốt hơn thì các ngân hàng cần tập trung vào các hoạt động như: thúc đẩy đối thoại với các tổ chức tài chính; phổ biến thông tin hiệu quả; tăng cường hợp tác với cơ quan chức năng (đặc biệt là cơ quan chức năng quốc tế) và phát triển các chức năng nghiên cứu.
Cơ hội và thách thức đối với hệ thống ngân hàng trong nước.
Tham vấn những kinh nghiệm quản lý rủi ro tín dụng với Việt

Nam, bà Sakamaki Tsuzuri, chuyên viên cố vấn của Tổ chức Jica tại Việt Nam cho rằng, để đảm bảo cho một tổ chức tài chính hoạt động tốt thì việc phân tích dòng tiền để dự báo khả năng trả nợ và hiệu quả kinh doanh còn quan trọng hơn nhiều việc phân tích bảng cân đối kế toán hay khả năng sinh lời. Do vậy, khi đánh giá một đề xuất tín dụng, công việc đầu tiên là phải xác định và định lượng nguồn và lượng tiền sẽ có để trả nợ. Quan trọng hơn là cần kiểm tra các dự báo trong kinh doanh chứ không chỉ phân tích các dữ liệu trong quá khứ. Đây được coi là công việc cần và đủ đối với các nhân viên quản lý rủi ro, bởi trên thực tế, không có doanh nghiệp nào là không có rủi ro và những rủi ro này gần như luôn ảnh hưởng tới lượng tiền để trả nợ. Vì thế, phải luôn phân tích tác động của các rủi ro này đối với dòng tiền dự kiến, từ đó, có thể tính toán, tỷ suất lợi nhuận đối với lượng tiền mà doanh nghiệp có để trả gốc và lãi vay. Hơn nữa, theo bà Sakamaki Tsuzuri, hiện nay, quá trình tự do hoá tài chính và hội nhập quốc tế có thể làm cho nợ xấu gia tăng ở bất kỳ quốc gia nào. Mặt khác, khi môi trường cạnh tranh ngày càng gay gắt sẽ khiến hầu hết các doanh nghiệp (những khách hàng thường xuyên của ngân hàng) phải đối mặt với nguy cơ thua lỗ và

 THỦY LOAN

quy luật chọn lọc khắc nghiệt của thị trường. Chưa kể, bản thân sự cạnh tranh của các ngân hàng thương mại trong nước và quốc tế trong môi trường hội nhập cũng khiến cho các ngân hàng trong nước với hệ thống quản lý còn nhiều yếu kém sẽ khó tránh khỏi nguy cơ rủi ro nợ xấu tăng lên, và bị các ngân hàng nước ngoài thu hút. Vì thế, hội nhập kinh tế vừa là cơ hội, đồng thời cũng là thách thức đòi hỏi hệ thống ngân hàng Việt Nam cần nhanh chóng khắc phục những yếu kém còn tồn tại, cũng như việc phối hợp với các bộ ngành liên quan để sớm tìm ra những biện pháp nâng cao năng lực tài chính và khả năng cạnh tranh của mình. Bên cạnh đó, cũng cần nâng cao năng lực của cán bộ thanh tra, giám sát ngân hàng, phát huy vai trò kiểm toán, đẩy mạnh khả năng kiểm soát toàn bộ thị trường tiền tệ và giám sát rủi ro, tránh hoạt động một cách thụ động theo kiểu xử lý vụ việc đã phát sinh, sẽ ít có khả năng ngăn chặn và phòng ngừa rủi ro và vi phạm.

Bà Nguyễn Thị Nhung- Phó vụ trưởng Vụ Thanh tra - Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cho biết, hiện nay, thanh tra ngân hàng đang nỗ lực đổi mới cả về tổ chức và hoạt động, đặc biệt đang thực hiện chuyển đổi phương pháp thanh tra từ thanh tra tuân thủ sang thanh tra trên cơ sở rủi ro. Sự chuyển đổi này đòi hỏi cần có sự nghiên cứu sâu và học hỏi kinh nghiệm thực tế của nhiều quốc gia. Vì thế, hội thảo là cơ hội quý báu để cán bộ Ngân hàng Nhà nước, cũng như các ngân hàng thương mại có điều kiện tiếp cận với những kinh nghiệm quản trị rủi ro của Nhật Bản.

Tại hội thảo, các chuyên gia Nhật Bản cũng cam kết mang lại cho các nhà quản lý, hoạt động ngân hàng tại Việt Nam nhiều kỹ năng quan trọng, cần thiết đối với mục tiêu phát triển nhanh của nền kinh tế, đặc biệt là những thông tin bổ ích và hiệu quả về công tác quản lý rủi ro tại thị trường Việt Nam ■

Xúc tiến đầu tư...

▶▶ Tiếp theo trang 25

quy định về thuế GTGT cho các doanh nghiệp trong KCX không rõ ràng, dẫn đến trường hợp Hải quan 03 tỉnh phía Bắc đánh thuế GTGT cho hàng hóa và dịch vụ nhập khẩu từ nước ngoài của doanh nghiệp chế xuất. Hệ quả là, doanh nghiệp phải nộp tới hàng trăm ngàn USD, tuy nhiên phải đợi đến tháng 1/2009 mới có văn bản hướng dẫn việc hoàn thuế cho phần thu thuế GTGT nhằm này và đến thời điểm hiện nay một số doanh nghiệp chế xuất vẫn chưa thể xong các thủ tục để được nhận lại tiền của mình.

Bên cạnh đó, sự phiền toái còn thường xảy ra do các cán bộ quản lý ở địa phương thiếu hiểu biết về pháp luật. Những khó khăn mà các doanh nghiệp ở các KCN, KCX đang phải đối mặt thuộc đủ loại, như: giá đất tăng, giải phóng mặt bằng chậm, điện nước bị cắt, quy trình giải quyết thủ tục hành chính quá chậm... "Hiện thủ tục hành chính mỗi tỉnh làm một cách. Chỉ một việc là tách sổ đỏ cho các nhà đầu tư, có tỉnh làm dễ nhưng có tỉnh lại khó. Có nơi chúng tôi xin cấp phép đầu tư chỉ mất 24 giờ, nhưng có nơi mất hơn chục ngày..." - bà Nguyễn Thị Nguyệt Hương - chủ tịch HĐQT Tập đoàn Đầu tư phát triển Việt Nam cho biết.

Xúc tiến đầu tư trong thời kỳ suy thoái

Trong khi nhiều quốc gia, khu vực và thành phố đang chứng kiến cảnh rút vốn FDI, hay gọi cách khác là thoái vốn đầu tư nước ngoài. Các công ty đa quốc gia phải tăng cường khai thác cơ hội, củng cố dòng tiền và giảm lượng vốn lưu động nhằm đảm bảo sự cân đối của mình, thì việc "làm thế nào để xúc tiến đầu tư trong thời kỳ suy thoái?" cũng đã được nhiều đại biểu nêu ra trong hội nghị lần này.

Theo ông Douglas van den Bergh - đại diện Công ty Investment Consulting Associates

(ICA), Việt Nam nên có chiến lược chăm sóc các nhà đầu tư sau cấp phép. Đây là nhiệm vụ hàng đầu đối với các trung tâm xúc tiến đầu tư, bởi hiện đang có tâm lý không coi trọng các doanh nghiệp đã đầu tư vào Việt Nam. Trong khi các doanh nghiệp này thường đóng vai trò là "đại sứ", tác động đến quyết định đầu tư vào Việt Nam của nhiều doanh nghiệp mới. Ông cũng khuyến nghị: "Việt Nam cần có chiến lược phát triển các nhà đầu tư hiện hữu". Muốn vậy, phải có cơ sở dữ liệu tốt về các nhà đầu tư này, chủ động trao đổi thông tin và "chăm sóc sau bán hàng" tốt hơn.

Trao đổi về vấn đề này, ông Kageyama - Tổng giám đốc Công ty Canon Việt Nam cho rằng: trong bối cảnh khó khăn hiện nay, Việt Nam nên hướng tới thu hút đầu tư từ các công ty nhỏ ở nước ngoài vì đây cũng là một nguồn vốn quan trọng nếu biết tận dụng. Để làm tốt việc này thì Chính phủ cần thúc đẩy đầu tư công, thông qua các dự án công cộng như nâng cấp và hoàn thiện hạ tầng bao gồm hệ thống hải cảng, đường xá, đào tạo nhân lực... để đối ứng cho việc duy trì và tạo công ăn việc làm.

Ông Nakagawa cũng cho rằng, việc hỗ trợ hoặc ưu đãi các công ty phát triển hạ tầng KCN để đẩy nhanh việc xây dựng KCN với hệ thống hạ tầng hoàn thiện làm nơi đón đầu các dự án đầu tư nước ngoài, là rất quan trọng. Hiện có trên 30% vốn đầu tư của doanh nghiệp nước ngoài vào Việt Nam chảy vào các KCN. Nhưng trên thực tế, có rất nhiều KCN đã được cấp phép hoặc đã được phê duyệt kế hoạch, nhưng chưa đi vào hoạt động hoặc chưa hoàn thiện toàn bộ cơ sở hạ tầng. Vì thế, theo ông Nakagawa, Việt Nam cần hạn chế những chính sách khiến địa phương có thể vận dụng theo những cách khác nhau. Ngoài ra, cần có một cơ quan đầu mối ở Trung ương để giải quyết những trường hợp pháp luật được vận dụng sai bởi sự thiếu hiểu biết của các cơ quan công quyền ■